## BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỔ**

số: 129/KH-ĐHSĐ

### CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 05 tháng 9 năm 2023

#### KÉ HOẠCH

Sát hạch năng lực tin học, ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cho sinh viên đại học chính quy, năm học 2023-2024

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Đánh giá, xác thực năng lực tin học, ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra (CĐR) của chương trình đào tạo (CTĐT) cho sinh viên đại học chính quy trước khi nhận văn bằng và phục lục văn bằng.
- Là cơ sở rà soát, điều chỉnh những yêu cầu về tin học, ngoại ngữ của CĐR đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan và xu thế phát triển của xã hội.

#### 2. Yêu cầu

- Sinh viên đại học chính quy (SV) đăng ký tham gia sát hạch và đạt các yêu cầu về tin học, ngoại ngữ theo CĐR của CTĐT.
  - Quá trình tổ chức sát hạch nghiệm túc, công bằng, khách quan, đúng tiến độ.

### II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

### 1. Đối tượng

Sinh viên đại học chính quy khóa 11 (DK11) và SV các khóa chưa đạt yêu cầu về tin học, học ngoại ngữ theo CĐR, cu thể như sau:

| TT | Nội dung    | Đối tượng tham gia sát hạch                                 |  |  |
|----|-------------|---|--|--|
| 1  | Tin học     | SV học các CTĐT cấp bằng cử nhân, kỹ sư (sinh viên học CTĐT |  |  |
|    |             | ngành Công nghệ thông tin được miễn thi)                    |  |  |
| 2  | Tiếng Anh   | SV học các CTĐT cấp bằng cử nhân, kỹ sư đăng ký học phần    |  |  |
|    |             | Tiếng Anh   |  |  |
| 3  | Tiếng Trung | SV học các CTĐT cấp bằng cử nhân, kỹ sư đăng ký học phần    |  |  |
|    |             | Tiếng Trung (sinh viên học CTĐT ngành Ngôn ngữ Trung Quốc   |  |  |
|    |             | được miễn thi)  |  |  |
| 4  | Tiếng Nhật  | SV học các CTĐT cấp bằng cử nhân, kỹ sư đăng ký học phần    |  |  |
|    |             | Tiếng Nhật  |  |  |

- 2. Thời gian: thực hiện trong học kỳ I & II, năm học 2023-2024.
- Học kỳ I: đọt 1 (tháng 10/2023), đọt 2 (tháng 11/2023).
- Học kỳ II: đợt 3 (tháng 4/2024).

#### III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

#### 1. Tin học (thi thực hành trên máy tính)

- Microsoft Word (trọng số 50%): các kiến thức về định dạng và xử lý văn bản, thao tác với đối tượng đồ họa, bảng biểu, in văn bản,...
- Microsoft Excel (trọng số 50%): các kiến thức về định dạng, thao tác với đối tượng đồ họa, tính toán trên bảng tính Excel sử dụng các hàm thông dụng, cơ sở dữ liệu, in bảng tính,...

# 2. Tiếng Anh (hình thức thi vấn đáp, trắc nghiệm khách quan trên máy tính)

- Kỹ năng nói (trọng số 40%): nội dung giới thiệu bản thân, trả lời các câu hỏi phỏng vấn xin việc và nói được một chủ đề giao tiếp thông dụng.
- Kỹ năng nghe hiểu (trọng số 30%): nghe hiểu ở trình độ cơ bản. Nghe các câu miêu tả, câu hỏi, đoạn hội thoại và bài nói chuyện ngắn bằng tiếng Anh về chủ đề bối cảnh giao tiếp quen thuộc, liên quan đến môi trường làm việc, giao dịch kinh doanh, cuộc sống hàng ngày.
- Kỹ năng đọc hiểu (trọng số 30%): đọc hiểu một số đoạn văn ngắn, có nội dung dựa vào các tài liệu như thư, thông báo, biểu mẫu, bài báo, tạp chí và quảng cáo.

### 3. Tiếng Trung (hình thức thi tự luận, trắc nghiệm khách quan trên máy tính)

- Kỹ năng viết (trọng số 30%): hoàn thành câu với các từ và cụm từ cho sẵn, viết chữ Hán tương ứng với phiên âm cho sẵn.
- Kỹ năng nghe hiểu (trọng số 40%): nghe các đoạn hội thoại ngắn bằng tiếng Trung Quốc về chủ đề: du lịch, bệnh viện, ngân hàng, bưu điện, trường học, hội họp, ăn uống, sở thích, thể thao,...; các hoạt động nghề nghiệp, vị trí việc làm: giáo viên, bác sĩ, luật sư, giám đốc,...
- Kỹ năng đọc hiểu (trọng số 30%): đọc hiểu nối các câu có liên quan đến nhau; đọc hiểu một số đoạn văn ngắn, có nội dung dựa vào các tài liệu đọc: thư, thông báo, báo chí, tạp chí, quảng cáo.

### 4. Tiếng Nhật (hình thức thi trắc nghiệm khách quan trên máy tính)

- Kỹ năng nghe hiểu (trọng số 30%): nghe các đoạn hội thoại ngắn bằng tiếng Nhật về các chủ đề du lịch, bưu điện, trường học, hội họp, ăn uống, sở thích, thể thao, hướng dẫn vận hành thiết bị thông dụng, các thông báo, chỉ đường, sử dụng phương tiện giao thông,...
- Kỹ năng đọc hiểu từ vựng, ngữ pháp (trọng số 70%): đọc hiểu các đoạn văn bản ngắn về các vấn đề trong thực tế; xác định được kết luận chính trong văn bản nghị luận đơn giải, tìm được các thông tin cụ thể, suy đoán trước trong các văn bản thường gặp hằng ngày như quảng cáo, thực đơn, thời gian biểu, biển báo, thông báo.

# IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

| ТТ | Nội dung công việc   | Thời gian  | Đơn vị/cá nhân<br>thực hiện   |
|----|--|--|---|
| 1  | Lập và triển khai kế hoạch   | Từ ngày 05÷06/9/2023   | <ul><li>Phòng Quản lý chất lượng</li><li>Các khoa</li></ul>   |
| 2  | Ôn luyện nội dung/chủ đề (tin học, ngoại ngữ) theo CTĐT  | Từ ngày 06/9/2023<br>đến khi thi theo kế<br>hoạch                            | - Sinh viên<br>- GVCN/CVHT  |
| 3  | Đăng ký tham dự sát hạch<br>năng lực tin học, ngoại ngữ  | Trước đợt thi 03 tuần  | - Sinh viên<br>- GVCN/CVHT<br>- TKGV các khoa   |
| 4  | Nộp, thu lệ phí sát hạch (50.000đ/nội dung/đợt)  | Chậm nhất sau khi đăng<br>ký thi sát hạch 01 tuần                            | <ul><li>Sinh viên</li><li>Phòng Tài chính</li><li>Kế toán</li></ul>   |
| 5  | Thống kê, kiểm tra danh sách sinh viên đăng ký sát hạch, xếp lịch thi, phân công giảng viên coi, chấm thi, cấp phòng thi trên phần mềm PMT-EMS Education | Trước đợt thi 02 tuần  | <ul> <li>Phòng Quản lý chất lượng</li> <li>Phòng Quản lý đào tạo</li> <li>TKGV các khoa</li> </ul>                  |
| 6  | Tổ chức sát hạch tin học   | - Đợt 1: 16÷29/10/2023<br>- Đợt 2: 22/11÷03/12/2023<br>- Đợt 3: 14÷21/4/2024 | - Phòng Quản lý<br>chất lượng<br>- Khoa Công nghệ<br>thông tin  |
| 7  | Tổ chức sát hạch ngoại ngữ   | - Đợt 1: 05÷15/10/2023<br>- Đợt 2: 01÷12/11/2023<br>- Đợt 3: 01÷13/4/2024    | <ul> <li>Phòng Quản lý chất lượng</li> <li>Khoa Du lịch &amp; Ngoại ngữ</li> </ul>                                  |
| 8  | Mở phòng học, chuẩn bị các điều kiện tổ chức sát hạch  | Theo lịch sát hạch<br>của từng đợt   | <ul> <li>Phòng: Quản lý chất lượng, Quản trị</li> <li>Khoa: Du lịch &amp; Ngoại ngữ; Công nghệ thông tin</li> </ul> |
| 9  | Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức sát hạch   | Theo lịch sát hạch<br>của từng đợt   | <ul><li>Phòng Quản lý</li><li>đào tạo</li><li>Phòng Quản lý</li><li>chất lượng</li></ul>                            |
| 10 | Chấm thi và nhập điểm vào phần mềm PMT-EMS Education   | Sau khi kết thúc thi 05<br>ngày làrn việc                                    | <ul> <li>Phòng: Quản lý chất lượng</li> <li>Khoa: Du lịch &amp; Ngoại ngữ; Công nghệ thông tin</li> </ul>           |

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Phòng Quản lý chất lượng

- Lập triển khai kế hoạch tới các đơn vị; phối hợp khoa để chuẩn bị đề thi, tổ chức thi, chuẩn bị phòng thi trắc nghiệm; giám sát quá trình đánh giá, tổng hợp kết quả trình Hiệu trưởng ra quyết định công nhận kết quả cho SV; thanh quyết toán kinh phí theo quy chế hiện hành.

### 2. Phòng Tài chính - Kế toán

Thu lệ phí thi 50.000đ/lượt thi của sinh viên; thanh toán kinh phí cho giảng viên, viên chức theo quy định hiện hành.

#### 3. Phòng Quản trị

Đăng kế hoạch lên website của trường; đảm bảo các điều kiện về internet, máy tính và mở của phòng thi theo lịch thi.

#### 4. Phòng Quản lý đào tạo

- Mở lớp học phần thi cho sinh viên đăng ký; phối hợp với các khoa xếp lịch thi, cấp phòng thi trên phần mềm PMT- EMS Education; hỗ trợ giải quyết sự cố trong quá trình tổ chức sát hạch (nếu có).
- Phối hợp với phòng Quản lý chất lượng kiểm tra, giám sát các khoa/bộ môn tổ chức sát hạch.

#### 5. Các khoa

- Triển khai kế hoạch tới giảng viên, sinh viên DK11 và sinh viên các khóa chưa đạt yêu cầu về tin học, học ngoại ngữ theo CĐR của CTĐT.
- Khoa Du lịch & Ngoai ngữ, Công nghệ thông tin cập nhật, hiệu chỉnh ngân hàng câu hỏi/ngân hàng đề thi trước khi tổ chức thi 15 ngày làm việc; tiếp nhận phiếu đăng ký sát hạch của sinh viên; xếp lịch thi, phân công giảng viên coi/chấm thi theo quy định hiện hành.

Nhận được kế hoạch các đơn vị/cá nhân nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Các khoa;
- Các phòng: QLĐT, QT, TC-KT;

- Luru: VT, QLCL. 62

KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỔ

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên